**NỘI DUNG HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TẠI NHÀ MÔN HỌC GDQP-AN**

**( TUẦN TỪ 6/4 ĐẾN 11/4)**

 **KHỐI 11**

 BÀI: KỸ THUẬT BẮN SÚNG TIỂU LIÊN AK VÀ SÚNG TRƯỜNG CKC.

* **Yêu cầu:**100% học sinh khối 11 nghiên cứu kỹ nội dung của bài, chủ động tìm hiểu ghi nhớ kiến thức và hoàn thành các bài tập sau:
1. Đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt người ngắm qua điểm chính giữa mép trên khe ngắm đến:
2. Điểm chính giữa đầu ngắm.
3. Mép trên đầu ngắm.
4. Điểm chính giữa mép dưới đầu ngắm.
5. Điể chính giữa mép trên đầu ngắm.
6. Nếu điểm chính giữa mép trên đầu ngắm vừa thấp, vừa lệch trái so với điểm chính giữa mép trên khe ngắm thì điểm trạm trên mục tiêu sẽ:
7. Vừa cao, vừa lệch trái điểm định bắn trúng.
8. Vừa thấp, vừa lệch trái điểm định bắn trúng.
9. Vừa thấp, vừa lệch phải điểm định bắn trúng.
10. Vừa cao, vừa lệch phải điểm định bắn trúng.
11. Khi thực hiện động tác nằm chuẩn bị bắn (súng AK), người bắn nằm hợp với hướng bắn một góc:
12. 20độ C. 35độ
13. 30độ D. 45độ
14. Nếu có đường ngắm cơ bản đúng, có điểm ngắm đúng, nhưn mặt súng nghiêng về bên nào thì điểm trạm trên mục tiêu sẽ là:
15. Thấp. C. lệch và cao về bên ấy.
16. Cao. D. lệch và thấp về bên ấy.
17. Động tác nằm chuẩn bị bắn của súng tiểu liên AK gồm:
18. 1 cử động. C. 3 cử động.
19. 2 cử động. D. 4 cử động.
20. Động tác thôi bắn, đứng dậy của súng TLAK gồm:
21. 1 cử động. C. 3 cử động.
22. 2 cử động. D. 4 cử động.
23. Chọn các từ hoặc cụm từ dưới đây để điền vào chỗ (…) trong các câu sao cho đúng:

Trước khi giương súng TLAK người bắn phải (…). Khi giương súng không có tì, tay trái nắm chắc ốp lót tay dưới hoặc hộp tiếp đạn, tay phải nắm tay cầm, hổ khẩu tay đặt (…), ngón trỏ đặt (…), các ngón con còn lại và ngón cái nắm chắc tay cầm. Kết hợp hai tay nâng súng lên giữ cho mặt súng (…), tì và ghì chắc đế báng súng vào (…), cẳng tay trái khép vào gần dưới bụng súng và áp sát (…).

1. Phía sau tay cầm. D. Hộp tiếp đạn.
2. Lấy thước ngắm. Đ. Ngoài vành cò.
3. Không bị nghiêng. E. Hõm vai phải.
4. Chọn các từ hoặc cụm từ dưới đây để điền vào chỗ (…) trong các câu sao cho đúng:

Khi ngắm bắn, người bắn áp má phải vào đế báng súng với lực vừa phải để đầu ít bị rung. Mắt (…) nheo tự nhiên, mắt (…) ngắm qua khe ngắm đến (…), hai tay điều chỉnh súng để lấy đường ngắm cơ bản, giữ cho mặt súng thăng bằng, sau đó gióng đường ngắm cơ bản vào (…). Khi bóp cò dùng cuối đốt thứ nhất và đầu đốt thứ hai của ngón trot tay phải để bóp cò, mặt trong của ngón trỏ không áp sát vào (…). Bóp cò (…) cho tới khi đạn nổ.

1. Tay cầm. D. Êm, đều, thẳng trục nòng súng.
2. Phải. Đ. Điểm định ngắm trên mục tiêu
3. Trái. E. Đầu ngắm.
4. Chọn các từ hoặc cụm từ dưới đây để điền vào chỗ (…) trong các câu sao cho đúng:

Khi ngắm bắn, nếu điểm chính giữa mép trên (…) vừa cao, vừa lệch trái so với điểm chính giữa mép trên (…) thì (…) trên mục tiêu vừa cao vừa lệch trái điểm (…). Khi đường nắm cơ bản đã chính xác, mặt súng thăng bằng, nếu (…) sai lệch so với điểm ngắm đúng bao nhiêu thì điểm chạm trên mục tiêu sẽ (…) so với điểm định bắn trúng bấy nhiêu.

1. Định bắn trúng. D. Điểm ngắm.
2. Đầu ngắm. Đ. Điểm chạm.
3. Khe ngắm. E. sai lệch.
4. Chọn các từ hoặc cụm từ dưới đây để điền vào chỗ (…) trong các câu sao cho đúng:

Ngắm bắn là cách xác định (…) cho súng để đưa quỹ đạo đường đạn đi qua (…) trên mục tiêu. Điểm ngắm đúng là điểm ngắm đã được xác định từ trước sao cho khi ngắm vào đó để bắn thì (…) đi qua điểm bắn trúng trên mục tiêu. Khi đã có đường ngắm cơ bản đúng, điểm ngắm đúng, nếu mặt súng nghiêng về bên nào thì điểm chạm sẽ (…) về bên đó. Khi bắn mục tiêu bia số 4 cố định ở cự li 100m, nếu chọn thước ngắm 3 thì chọn điểm ngắm ở (…) của mục tiêu. Khi giương súng phải thực hiện tốt các yêu cầu (…).

1. Bằng, chắc, đều, bền. D. góc bắn và hướng bắn.
2. Chính giữa mép dưới. Đ. Quỹ đạo đường đạn.
3. Điểm định bắn trúng. E. Thấp và lệch.

 100%